

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 18/TTr-SNN ngày 19 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 09 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thay thế Quyết định số 3537/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học- Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K13.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 09 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
(Ban hành theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____ / _____/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	STT 1, Quyết định số 3537/QĐ-UBND ngày 17/8/2020	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác 3.000152.000.00.00.H08	1. Trường hợp thuộc thẩm quyền của Quốc hội			Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
			05 ngày làm việc	1/2 ngày	Bước 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	
			05 ngày làm việc	4,5 ngày	Bước 2: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh. Cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt : 01 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			25 ngày	25 ngày	<p>Bước 3: UBND tỉnh tổ chức thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và gửi hồ sơ đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công thụ lý: 02 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 18 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thông qua kết quả: 02 ngày;</p> <p>3.4. Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt: 02 ngày;</p> <p>3.5. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 ngày.</p>	
			25 ngày	Không quy định	<p>Bước 4: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</p>	
			Theo quy chế làm việc của Chính phủ	Không quy định	<p>Bước 5: Thủ tướng Chính phủ trình quốc hội xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.</p>	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			Theo quy chế làm việc của Quốc hội	Không quy định	Bước 6: Quốc hội quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chuyển kết quả về UBND tỉnh.	
			Không quy định	01 ngày	Bước 7: Sau khi nhận được Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			2. Trường hợp thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ			Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
				1/2 ngày	Bước 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	
			05 ngày làm việc	4,5 ngày	Bước 2: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh. Cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả:	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					1/2 ngày. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày	
			25 ngày	25 ngày	Bước 3: UBND tỉnh tổ chức thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng. Cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công thụ lý: 02 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 18 ngày; 3.3. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thông qua kết quả: 02 ngày; 3.4. Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt: 02 ngày; 3.5. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 ngày	
			25 ngày	Không quy định	Bước 4: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	
			Theo quy chế làm việc	Không quy định	Bước 5: Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chuyển trả kết quả về UBND tỉnh.	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			của Chính phủ			
			Không quy định	01 ngày	Bước 6: Sau khi nhận được quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			3. Trường hợp thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh			
			05 ngày làm việc	1/2 ngày	Bước 1: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 07/8/2020
		4,5 ngày		Bước 2: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh. Cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt và: 01 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.		
		40 ngày	40 ngày	Bước 3: UBND tỉnh tổ chức thẩm định nội dung		

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng. Cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công thụ lý: 02 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 28 ngày;</p> <p>3.3. Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thông qua kết quả: 04 ngày;</p> <p>3.4. Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt: 05 ngày;</p> <p>3.5. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Hội đồng nhân dân tỉnh: 01 ngày</p>	
			Theo quy chế làm việc của HĐND cấp tỉnh	Không quy định	Bước 4: Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
			Không quy định	01 ngày	Bước 5: Sau khi nhận được Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	STT 30, Quyết định số 580/QĐ-UBND	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương	50 ngày làm việc	1/2 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	ngày 26/02/2020	quản lý 1.000084.000.00.00.H08		7,5 ngày	<p>Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên duyệt: 1/2 ngày</p> <p>2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các cơ quan Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường: 1/2 ngày.</p>	
				07 ngày	<p>Bước 3a. Sở Tài chính tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3b. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3c. Sở Văn hóa và Thể thao tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p>	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>Bước 3d. Sở Du lịch tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3e. Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 4. Sau khi nhận được văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm) tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp các ý kiến tham gia góp ý: 12 ngày.</p> <p>4.2. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên duyệt: 01 ngày</p> <p>4.3. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 02 ngày.</p> <p>4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt và văn thư chuyên kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh : 4,5 ngày.</p> <p>4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p>Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản</p>	
				20 ngày		
				14,5 ngày		

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				1/2 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	
3	STT 31, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý 1.000081.000.00.00.H08	50 ngày làm việc	1/2 ngày 7,5 ngày 07 ngày	<p>Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên duyệt: 1/2 ngày</p> <p>2.4. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các cơ quan Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường: 1/2 ngày.</p> <p>Bước 3a. Sở Tài chính tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3b. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến,</p>	Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				20 ngày	<p>chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3c. Sở Văn hóa và Thể thao tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3d. Sở Du lịch tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3e. Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 4. Sau khi nhận được văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm) tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp các ý kiến tham gia góp ý: 12 ngày.</p> <p>4.2. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên duyệt: 01 ngày.</p>	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					4.3. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 02 ngày. 4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt và văn thư chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 4,5 ngày. 4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.	
				14,5 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản	
				1/2 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	
4	STT 34, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập 1.000065.000.00.00.H08	15 ngày làm việc	1/2 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019
				14,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. (Kiểm tra Hồ sơ 1,5 ngày). 2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 05 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất	Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất)	<p>UBND tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p>Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả đến Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	
			15 ngày	15 ngày	Bước 4. Sau 15 ngày của kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh	
			15 ngày	14,5 ngày	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản	
				1/2 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	
5	STT 35, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh) 1.000058.000.00.00.H08	15 ngày làm việc	1/2 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019
				11,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Sở ban hành	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra xác minh (Phòng Kế hoạch Tổng hợp thuộc Sở, Chi cục Kiểm lâm, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng): 2,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thông qua kết quả: 1/2 ngày</p> <p>2.3. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt Quyết định: 1/2 ngày.</p> <p>2.5. Đoàn kiểm tra tổ chức xác minh tại hiện trường, lập biên bản xác minh và hoàn thành báo cáo: 6 ngày</p> <p>2.6. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày.</p> <p>2.7. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.</p>	
				2,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định miễn, giảm.	
				1/2 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND vào sổ, chuyển kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
6	STT 36, Quyết định số 580/QĐ-UBND	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức 1.000055.000.00.00.H08	23 ngày	1/2 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	ngày 26/02/2020		làm việc	06 ngày	<p>Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng duyệt: 1/2 ngày</p> <p>2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua văn bản dự thảo: 01 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương: 1/2 ngày</p>	
				05 ngày	<p>Bước 3a. Sở Tài chính tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3b. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3c. Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển</p>	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 3d. Sở Công thương tham gia ý kiến, chuyển lại kết quả qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 4. Sau khi nhận được văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm) tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>4.1. Chuyên viên tổng hợp, dự thảo văn bản: 4,5 ngày.</p> <p>4.2. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng duyệt: 1/2 ngày.</p> <p>4.3. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 2,5 ngày.</p> <p>4.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày</p> <p>Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p> <p>Bước 6. Văn phòng UBND vào sổ, chuyển kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	
				8,5 ngày		
				2,5 ngày		
				1/2 ngày		

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
7	STT 37, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư) 1.007918.000.00.00.H08	17 ngày làm việc	1/2 ngày 11,5 ngày 4,5 ngày 1/2 ngày	<p>Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1.Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng duyệt: 1/2 ngày 2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 02 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p>Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh</p> <p>Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 30/12/2019

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
8	STT 38, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác 1.007917.000.00.00.H08	Không quá 35 ngày làm việc (Trường hợp cần xác minh thực địa được kéo thêm không quá 50 ngày làm việc)	1/2 ngày 22,5 ngày (Trường hợp cần xác minh thực địa được kéo thêm, không quá 15 ngày làm việc)	<p>Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p> <p>Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Sở quyết định thành lập Hội đồng thẩm định (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện nơi có diện tích đất trồng rừng thay thế): 05 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày</p> <p>2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo Sở phê duyệt Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định: 01 ngày.</p> <p>2.6. Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, hoàn thành thẩm định: 12 ngày (Trường hợp cần xác minh thực địa: 27 ngày)</p> <p>2.7. Lãnh đạo Chi cục thông qua kết quả: 01 ngày</p>	Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 30/12/2019

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.8. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.9. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.	
				9,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản	
				1/2 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
9	STT 40, Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 26/02/2020	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh 1.007916.000.00.00.H08	45 ngày làm việc (Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế)	1/2 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 30/12/2019
				9,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng: 01 ngày 2.3. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				4,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản chấp thuận phương án trồng rừng thay thế.	
				1/2 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.	
				30 ngày	Bước 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh) tiếp nhận, giải quyết cụ thể: Tổ chức/cá nhân nộp toàn bộ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh sau khi có văn bản chấp thuận phương án nộp tiền trồng thay thế của UBND cấp tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định.	
			65 ngày làm việc (Trường hợp UBND cấp tỉnh không còn quỹ đất quy	1/2 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	
				04 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 1,5 ngày.	

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			hoạch phát triển rừng để trồng rừng thay thế)		<p>2.3. Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày</p> <p>2.3. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p>Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả tới Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>Bước 4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, bố trí trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh, thành phố khác (nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế); có văn bản đề nghị UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế xây dựng, phê duyệt thiết kế, dự toán trồng rừng.</p> <p>Bước 5. UBND cấp tỉnh khác (nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế) phê duyệt thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế, chuyển kết quả tới Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p> <p>Bước 6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận, ký duyệt văn bản, chuyển kết quả theo nơi nhận văn bản (UBND cấp tỉnh có liên quan, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam và Chủ dự</p>	
				1/2 ngày		
				20 ngày		
				30 ngày		
				10 ngày		

STT	STTQTNB giải quyết TTHC sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					án biết về số tiền Chủ dự án phải nộp để trồng rừng thay thế). Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng cộng: 09 TTHC						
